

## **2. Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ.**

### **Trình tự thực hiện**

**Bước 1:** Các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp; gửi qua đường bưu điện; Fax; Thư điện tử; Đăng ký trực tuyến tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ninh Bình (Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) trong thời hạn ít nhất 01 (một) ngày làm việc trước ngày thu hoạch. Địa chỉ: Số 2, đường Lê Hồng Phong, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, theo ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, lễ theo quy định).

Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và ghi phiếu hẹn;

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ thì thông báo bằng văn bản cho cơ sở yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

**Bước 2:** Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình tổ chức kiểm soát thu hoạch tại hiện trường và Cấp giấy chứng nhận xuất xứ cho các lô nguyên liệu NT2MV được kiểm soát.

Trường hợp đại diện Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình chưa ký tên và chưa đóng dấu của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình trên Giấy chứng nhận xuất xứ tại hiện trường, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình tổ chức cấp phiếu kiểm soát thu hoạch ngay sau khi thực hiện kiểm soát tại hiện trường.

**Bước 3:** Trả kết quả ngay sau khi kiểm soát thu hoạch tại hiện trường.

**Cách thức thực hiện:** Cơ sở thu hoạch NT2MV (hoặc cơ sở sơ chế, chế biến) gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện; Fax; Thư điện tử; Đăng ký trực tuyến tới Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ninh Bình (Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) trong thời hạn ít nhất 01 (một) ngày làm việc trước ngày thu hoạch.

### **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- \* Thành phần hồ sơ:

- Thông báo thời gian, địa điểm, khối lượng NT2MV dự kiến thu hoạch.

- \* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ

### **Thời hạn giải quyết:**

Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình cấp Giấy chứng nhận xuất xứ cho các lô nguyên liệu NT2MV được kiểm soát ngay sau khi thực hiện kiểm soát tại hiện trường.

Trường hợp đại diện Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình chưa ký tên và chưa đóng dấu của Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình trên Giấy chứng nhận xuất xứ tại hiện trường, Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình tổ chức cấp Phiếu kiểm soát thu hoạch ngay sau khi thực hiện kiểm soát tại hiện trường.

### **Cơ quan thực hiện TTHC:**

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình.

Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Ninh Bình.

Cơ quan phối hợp: Không.

**Đối tượng thực hiện TTHC:** Cơ sở thu hoạch nhuỷên thể hai mảnh vỏ.

**Kết quả thực hiện TTHC:**

- Giấy chứng nhận xuất xứ nhuỷên thể hai mảnh vỏ theo mẫu nêu tại Phụ lục IX Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015.

- Phiếu kiểm soát thu hoạch theo mẫu nêu tại Phụ lục XI Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015.

**Phí, lệ phí:** Không.

**Tên mẫu đơn, tờ khai:** Không.

**Điều kiện thực hiện TTHC:** Không.

**Căn cứ pháp lý của TTHC:**

- Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 8/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về giám sát vệ sinh, ATTP trong thu hoạch nhuỷên thể hai mảnh vỏ.

- Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

**Phụ lục IX**

**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ NT2MV**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**GIẤY CHỨNG NHẬN XUẤT XỨ NHUYỄN THỂ HAI MẢNH VỎ  
CERTIFICATE OF ORIGIN OF BIVALVE MOLLUSCS**

*Số/ No: XX/YYYY-ZZz*

*Cơ quan kiểm soát thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ/ Bivalve Molluscs  
Harvesting Control Agency.....  
Địa chỉ/ Address .....*

**CHỨNG NHẬN/ HEREBY CERTIFIES**

*Cơ sở thu hoạch/ Name of harvester.....  
Địa chỉ/ Address .....*  
*Số hiệu của phương tiện vận chuyển/ Identification number of transport means .....*  
*Ngày thu hoạch/Date of harvesting.....Loài nhuyễn thể/Species .....*  
*Vùng thu hoạch/Production area..... được xếp loại/ classified in  
category.....*  
*Khối lượng/ Quantity (kgs) .....*  
*Tên và địa chỉ cơ sở tiếp nhận/ Name and address of recipient.....*  
*.....Lô  
nguyên liệu trên (\*) / The lot of the above mentioned raw material (\*) .....*

*Ngày / Date .....*

*Đại diện Cơ quan kiểm soát thu hoạch/  
The representative of the Harvesting Control Agency  
(Ký tên, đóng dấu/ Signature and Seal)*

*\* Ghi rõ yêu cầu/chế độ xử lý sau thu hoạch theo thông báo của Cơ quan kiểm tra/  
Descript clearly post-harvest treatment regime according to announcement of  
Inspection Agency.*

*Phụ lục XI*  
**MẪU PHIẾU KIỂM SOÁT THU HOẠCH**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 33/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/10/2015 của  
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

---

**CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG  
LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU KIỂM SOÁT THU HOẠCH NHUYỄN THẺ HAI MẢNH VỎ**  
**NOTE FOR MONITORING OF HARVESTED BIVALVE MOLLUSCS**

Số/ No.....

1. Cơ sở thu hoạch/Harvester .....
2. Địa chỉ/ Address .....
3. Số hiệu phương tiện vận chuyển/ Identification number of transport means .....
4. Ngày thu hoạch/ Date of harvesting .....
5. Vùng thu hoạch/ Production area.. được xếp loại/ classified in category.....
6. Loài nhuyễn thể/ Species.....
7. Khối lượng/ Quantity (kgs) .....
8. Tên và địa chỉ cơ sở tiếp nhận <sup>(\*)</sup>/ Name and address of recipient <sup>(\*)</sup> .....
- .....
- .....
- .....
9. Có giá trị đến ngày/Valid  
until:.....

Ngày/ Date.....

Tên và chữ ký của người thu hoạch/  
soát/

*Name and signature of harvester  
controller*

Tên và chữ ký của cán bộ kiểm

*Name and signature of harvesting*

*Ghi chú: (\*): Ghi tên và địa chỉ của cơ sở sơ chế/chế biến*